

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13; Nghị quyết số 14/2016/QH14 ngày 27/7/2016 của Quốc hội về Chương trình hoạt động giám sát của Quốc hội năm 2017;

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-ĐDBQH ngày 20/9/2016 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình về hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội năm 2017, Đoàn ĐBQH tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích

- Đánh giá tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, bất cập, khó khăn và nguyên nhân của hạn chế, bất cập, khó khăn trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2016.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền, các sở, ngành, các tập thể và các cá nhân liên quan; đề xuất, kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống pháp lý, nâng cao chất lượng công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; đề xuất giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Tổ chức xem xét, đánh giá đầy đủ, trung thực, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

- Đảm bảo thực hiện đúng thời gian và tiến độ đã đề ra trong Kế hoạch giám sát này và yêu cầu của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

II. NỘI DUNG.

Đoàn giám sát thực hiện các nội dung giám sát sau đây:

1. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật về cải cách bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2016;

2. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân các cấp; việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại và xử lý vi phạm pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;

3. Xem xét, đánh giá các nhân tố liên quan ảnh hưởng đến cải cách bộ máy hành chính nhà nước (về thể chế; cơ chế điều hành thực thi công vụ; nguồn nhân lực; phương pháp quản lý; thông tin truyền thông; đảm bảo công khai, minh bạch...);

4. Làm rõ nguyên nhân của kết quả đạt được, hạn chế, bất cập; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách bộ máy hành chính nhà nước.

(Có Đề cương báo cáo kèm theo Kế hoạch này)

III. THÀNH PHẦN.

1. Thành phần Đoàn giám sát: 05 người

- Ông Trần Đăng Ninh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh- Trưởng Đoàn giám sát;

- Ông Nguyễn Tiến Sinh, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh- Phó Trưởng Đoàn giám sát;

- Ông Quách Thế Tản, Phó Chủ tịch Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, Đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XIV- Thành viên;

- Bà Bùi Thu Hằng, Phó Giám đốc Sở Y tế, Đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XIV- Thành viên;

- Bà Bạch Thị Hương Thùy, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XIV- Thành viên.

2. Mời tham gia Đoàn giám sát: 05 người

- Đại diện Thường trực HĐND tỉnh;

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Ban Pháp chế, Ban Văn hóa- xã hội HĐND tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

3. Tổ giúp việc: 03 người, gồm lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

4. Phóng viên thông tấn, báo chí: 04 người, gồm: Báo Hòa Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình.

(Văn bản này thay cho Giấy mời của Đoàn ĐBQH)

IV. ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT.

Đoàn ĐBQH tỉnh thực hiện giám sát đối với các cơ quan, đơn vị: Ủy ban nhân dân tỉnh; Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện: Tân Lạc, Yên Thủy (*Kế hoạch số 74/KH-ĐĐBQH, ngày 20/9/2016*).

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC GIÁM SÁT.

1. Ngày 21/3/2017 (Thứ Ba), làm việc tại huyện Yên Thủy.

- Thời gian: Từ 8h00' - 11h30'.

- Địa điểm: Ủy ban nhân dân huyện Yên Thủy.

- Hình thức: Nghe Ủy ban nhân dân huyện và đại diện các cơ quan, đơn vị ở huyện báo cáo theo Đề cương đã gửi và các nội dung khác có liên quan.

2. Ngày 22/3/2017 (Thứ Tư), làm việc tại huyện Tân Lạc.

- Thời gian: Từ 8h00' - 11h30'.

- Địa điểm: Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc.

- Hình thức: Nghe Ủy ban nhân dân huyện và đại diện các cơ quan, đơn vị ở huyện báo cáo theo Đề cương đã gửi và các nội dung khác có liên quan.

3. Ngày 24/3/2017 (Thứ Sáu), làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian: 8h00' - 11h30'.

- Địa điểm: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hình thức: Nghe Ủy ban nhân dân tỉnh và đại diện các Sở báo cáo tóm tắt việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2016 theo Đề cương báo cáo đã gửi và các vấn đề khác có liên quan (nếu có).

(Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc bố trí địa điểm, cơ sở vật chất, thiết bị và mời thành phần liên quan tham dự buổi làm việc)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Giao Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh là đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát; kịp thời tổng hợp, báo cáo hoạt động giám sát theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm xây dựng báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016 trên địa bàn toàn tỉnh; các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện Tân Lạc, Yên Thủy xây dựng báo cáo theo lĩnh vực, phân cấp quản lý và mỗi đơn vị gửi **15** bản báo cáo về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh trước ngày **15/3/2017**, đồng thời gửi bản điện tử qua địa chỉ Email: hachminhhieu@gmail.com để kịp thời gửi đến thành viên Đoàn giám sát, thành

phần mời của Đoàn giám sát xem xét, nghiên cứu trước, đảm bảo hiệu quả tại các buổi làm việc của Đoàn giám sát tại các đơn vị, địa phương.

3. Đề nghị các thành viên Đoàn giám sát, thành phần mời tham gia Đoàn giám sát bố trí thời gian nghiên cứu tài liệu, báo cáo của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát và tham gia đầy đủ hoạt động của Đoàn theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2011-2016, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBTVQH (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- VPQH, TTK, CN VPQH;
- Vụ phục vụ hoạt động giám sát – VPQH;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Thành phần tham gia ĐGS;
- Các cơ quan chịu sự giám sát;
- CVP, CV VPĐDBQH;
- Báo HB, Đài PT-TH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh (đưa tin);
- Lưu: VPĐDBQH.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI





**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT
VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CẢI CÁCH TỔ CHỨC
BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011-2016**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 03 /KH-ĐDBQH ngày 27/02/2017 của
Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình)

MỞ ĐẦU

- Nêu căn cứ pháp lý, mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.
- Khái quát đặc điểm tình hình địa phương, đơn vị tác động đến việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ CẢI CÁCH BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011 - 2016

I. Chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016.

1. Khái quát những chủ trương, chính sách lớn của Đảng về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương.
2. Khái quát việc ban hành văn bản pháp luật để phục vụ việc cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương.
3. Tác động, ảnh hưởng của việc ban hành chủ trương, chính sách và việc cụ thể hóa bằng các văn bản của địa phương đến quá trình cải cách tổ chức bộ máy hành chính ở địa phương.

Cần tập trung vào những nhận xét, đánh giá sau đây:

+) Việc ban hành văn bản để phục vụ việc cải cách bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương có kịp thời, khả thi không, có ổn định không hay sửa đổi, bổ sung liên tục; có thấu suốt tinh thần cải cách hành chính không? có bảo đảm tính nhất quán, đồng bộ không hay còn có tính cục bộ trong ngành, lĩnh vực; có quá nhiều văn bản quy định về bộ máy hành chính nên phức tạp, chồng chéo, khó áp dụng.

+) Những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và việc cụ thể hóa ở địa phương ảnh hưởng thế nào đến quá trình cải cách tổ chức bộ máy ở địa phương.

II. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016.

1. Khái quát quá trình thực hiện cải cách bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương

2. Kết quả rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế công chức, số lượng viên chức và người làm việc hiện có của bộ máy hành chính nhà nước (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập) trên phạm vi quản lý.

2.1. Về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương.

2.2. Về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương

2.3. Biên chế công chức, số lượng viên chức và người làm việc trong bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương

3. Những yếu tố liên quan, tác động đến cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, điều hành cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

- Việc đổi mới phương thức làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hình thành các Trung tâm dịch vụ hành chính công... và những giải pháp mới của cơ quan, đơn vị, địa phương (nếu có).

- Việc thực hiện quy định của pháp luật về tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ.

- Cơ sở, điều kiện bảo đảm cho hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

4. Việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại và xử lý vi phạm pháp luật trong việc thực hiện chủ trương, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Việc xác định nhiệm vụ, quyền hạn cho các cơ quan cũng như việc phân cấp, phân quyền đã rõ ràng chưa, hợp lý chưa? còn chồng chéo, trùng đẫm hoặc bỏ sót nhiệm vụ?; đã cân đối giữa nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy hay chưa (với cơ cấu và biên chế như hiện nay có đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra không); quá trình điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy có hình thành bộ phận trung gian không? việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp như thế nào, có dễ xảy ra lạm quyền, lộng quyền không?

- Việc cải cách tổ chức bộ máy có đạt mục đích, yêu cầu đề ra không? tổ chức bộ máy hành chính còn chồng chéo hay đã gọn nhẹ, hiệu quả; việc sáp nhập các cơ quan chuyên môn ở địa phương để thực hiện chủ trương quản lý đa ngành, đa lĩnh vực có thực sự thu gọn đầu mối hay chỉ sáp nhập cơ học,...

- Việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế ở mỗi cơ quan, đã tinh giản bao nhiêu biên chế khi thực hiện chủ trương này của Đảng?...

- Những yếu tố có liên quan như vai trò của người đứng đầu, đổi mới phương thức làm việc, điều kiện bảo đảm,... ảnh hưởng như thế nào đến quá trình cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương.

PHẦN II NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

I. Đánh giá kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

1. Đánh giá những ưu điểm và những tồn tại, hạn chế của:

- Việc ban hành văn bản pháp luật để cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Việc đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương mình giai đoạn 2011- 2016 thực hiện theo các mốc thời gian: năm 2011 (trước nhiệm kỳ mới của Hội đồng nhân dân các cấp); tháng 7/2016 và tháng 12/2016, đồng thời có so sánh với giai đoạn trước đó.

2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế.

3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức cá nhân đối với những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

II. Đề xuất giải pháp, kiến nghị nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách bộ máy hành chính nhà nước

1. Giải pháp:

- Nhóm giải pháp về thể chế chính sách

- Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện

- Nhóm giải pháp về nguồn lực

2. Kiến nghị:

- Với Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Những vấn đề liên quan đến cải cách tổ chức bộ máy nhà nước.